

Số: 177/2021/QĐST-HNGĐ

*Ba Tri, ngày 27 tháng 5 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Phương Nhi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Trung

2. Bà Huỳnh Thị Sương

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân gia đình thụ lý số: 92/2021/TLST-HNGĐ ngày 08/3/2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung*”.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Bé H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bé H và anh Nguyễn Thanh H. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 59 ngày 13/7/2010 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt

kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định này.

2.2 Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bé H có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Quỳnh L, sinh ngày 22/8/2013. Ghi nhận chị H tự nguyện không yêu cầu anh Nguyễn Thanh H cấp dưỡng nuôi con chung Quỳnh L.

Anh Nguyễn Thanh H có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đỗ Quỳnh N, sinh ngày 22/7/2010. Ghi nhận anh H tự nguyện không yêu cầu chị Nguyễn Thị Bé H cấp dưỡng nuôi con chung Quỳnh N.

Chị H, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung: Không có

2.4 Về nợ chung: Không có.

2.5 Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Bé H tự nguyện nộp toàn bộ và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006669 ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Phương Nhi**

